

Số: 09/2021/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 16 tháng 7 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non  
và phổ thông công lập chương trình giáo dục đại trà năm học 2021-2022  
trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI  
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập chương trình giáo dục đại trà năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 192/BC-BVHXXH ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập chương trình giáo dục đại trà năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập chương trình giáo dục đại trà năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Đối tượng nộp học phí: Học sinh học tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai, bao gồm trẻ em học mầm non, học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông (gọi chung là học sinh).

b) Đối tượng tổ chức thực hiện thu, nộp, quản lý học phí: Các cơ sở giáo dục công lập; các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức thực hiện kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thu, quản lý và sử dụng học phí.

3. Mức thu học phí:

a) Học sinh thuộc các phường trên địa bàn thành phố Lào Cai: 125.000 đồng/học sinh/tháng;

b) Học sinh thuộc các phường trên địa bàn thị xã Sa Pa và thị trấn khu vực I: 80.000 đồng/học sinh/tháng;

c) Học sinh thuộc xã khu vực I: 60.000 đồng/học sinh/tháng;

d) Học sinh thuộc xã khu vực II: 30.000 đồng/học sinh/tháng;

e) Học sinh thuộc các xã khu vực III, thôn, bản, tổ dân phố đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 10.000 đồng/học sinh/tháng.

g) Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên được áp dụng mức thu học phí tương đương với các trường phổ thông công lập cùng cấp trên địa bàn cho đối tượng học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.

4. Thời điểm áp dụng: Từ ngày 01 tháng 9 năm 2021.

5. Việc tổ chức thu, sử dụng và miễn, giảm học phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khoá XVI, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2021. /.

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;
- TT. TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng TU, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH tỉnh, Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, VHXH.

**CHỦ TỊCH**



**Vũ Xuân Cường**